

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16/5/2024

V/v: *Kiến xin ly hôn*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

2. Bà Bàn Thị Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tôn – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 201/2023/TLST - HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu Tr, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm Đồng Hút, xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Chị Tr có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh Phùng Văn Kh, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm Đồng Hút, xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh Kh vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thu Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Phùng Văn Kh vào ngày 20/11/2007, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Trước khi kết hôn hai anh chị được tìm hiểu nhau và tự nguyện đến với nhau, không bị ai lừa dối, cưỡng ép. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống ở khu tập thể Nhiệt điện Na Dương địa chỉ ở khu 8, thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó mấy năm, hai anh

chị về ở với gia đình anh Kh ở xóm Đồng Hút, xã Tứ Tranh, huyện Phú Lương. Thời gian khoảng 08 năm sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc.

Mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh do anh Kh hay chơi cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con, đã hai lần bị xét xử về tội đánh bạc vào năm 2012 và 2014. Đến năm 2020, chị phát hiện anh Kh có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Chị đã cho anh Kh cơ hội để sửa chữa, anh Kh cũng hứa là sẽ sửa chữa lỗi lầm nhưng anh Kh vẫn không thay đổi. Đến ngày 01/6/2020, hai anh chị bắt đầu sống ly thân. Anh Kh ở nhà với mẹ đẻ, tháng 12/2020 chị vào ở công ty ở Thanh Hóa. Đến nay chị xác định đã hết tình cảm với anh Kh nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có 02 con chung là Phùng Đức Huy, sinh ngày 22/12/2012 và Phùng Gia Huy, sinh ngày 14/12/2008. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Phùng Văn Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Kh không có mặt tại Tòa án để làm việc, Tòa án không tiến hành ghi lời khai của anh Kh được.

Tại biên bản làm việc với bà Trương Thị Xuyên – mẹ đẻ của anh Phùng Văn Kh xác định: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Phùng Văn Kh kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã Tứ Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hai anh chị được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi. Sau khi kết hôn, hai anh chị đi làm và thuê nhà ở gần chỗ làm. Thỉnh thoảng hai anh chị đưa con về chơi. Đến năm 2022, anh Kh về ở với bà một thời gian, sau đó đi làm. Bà được biết chị Tr và anh Kh có nghi ngờ nhau trong chuyện tình cảm dẫn đến vợ chồng xa cách dần, sự việc diễn ra trong khoảng thời gian 2-3 năm trở lại đây. Chị Tr chủ yếu về nhà ngoại ở, ít lên nhà bà. Bà đã nhiều lần khuyên bảo hai anh chị và xuống nhà bố mẹ đẻ của chị Tr để nói chuyện nhưng tình cảm của chị Tr và anh Kh không có tiến triển. Đến nay, chị Tr yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Kh, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Các văn bản tố tụng Tòa án tổng đạt cho anh Kh, bà đã chuyển lại cho anh Kh.

Tại biên bản xác minh tại Công an xã Tứ Tranh ngày 14/12/2023 xác định: Anh Phùng Văn Kh, sinh năm 1982, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Đồng Hút, xã Tứ Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hiện anh Kh không có mặt ở địa phương, không rõ anh Kh đi đâu, làm gì, ở đâu, thỉnh thoảng về thăm nhà rồi lại đi.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28; 35 BLTTDS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tr, cho chị Tr được ly hôn anh Kh;

* Về con chung: Giao con chung là Phùng Đức Huy, sinh ngày 14/12/2008; cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Phùng Gia Huy, sinh ngày 22/12/2012 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng .

* Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thu Tr, anh Kh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị HĐXX không xem xét.

* Anh Kh, chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Tr và anh Kh có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị xem xét.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]: Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình về việc yêu cầu xin ly hôn giữa nguyên đơn là chị Nguyễn Thu Tr và bị đơn là anh Phùng Văn Kh (anh Kh có nơi cư trú ở xóm Đồng Hút, xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên). Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Về sự có mặt của đương sự: Bị đơn là anh Phùng Văn Kh đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Kh.

[2]: Về nội dung: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thu Tr thấy:

[2.1]: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Phùng Văn Kh kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được thừa nhận là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

[2.2]: Lý do chị Nguyễn Thu Tr xin ly hôn với anh Phùng Văn Kh là do anh Kh thường xuyên chơi cờ bạc, không quan tâm tới gia đình, vợ con. Thực tế anh Kh đã bị Tòa án xét xử 02 lần về tội đánh bạc. Bà Xuyên - mẹ đẻ của anh Kh cũng xác định giữa hai anh chị có những khúc mắc khiến tình cảm vợ chồng xa cách. Mặc dù chị Tr và gia đình khuyên nhủ nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể gắn kết. Hai anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 6/2020 đến nay. Hai bên không có tiếng nói chung, không hòa hợp hàn gắn được, đến nay chị Tr tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn vì xác định

tình cảm vợ chồng không còn. HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh Kh đã ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không tồn tại nên chấp nhận yêu cầu của chị Tr, cho chị Tr được ly hôn với anh Kh là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3]: Về con chung: Chị Tr và anh Kh có 02 con chung là Phùng Đức Huy, sinh ngày 22/12/2012 và Phùng Gia Huy, sinh ngày 14/12/2008.

Chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con. Con chung là Phùng Đức Huy có nguyện vọng ở với mẹ, con Phùng Gia Huy có nguyện vọng được ở với bố.

Xét điều kiện của chị Tr có công việc ổn định, có thu nhập đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, con chung. Mặc dù con chung là cháu Phùng Gia Huy có nguyện vọng ở với bố, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương cũng đề nghị giao cháu Phùng Gia Huy cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, anh Kh không có mặt tại phiên tòa, không ghi được ý kiến của anh Kh về con chung. Cho nên, việc giao con chung cho anh Kh là không đảm bảo có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh Kh thường xuyên không có mặt tại địa phương nên không có thời gian chăm sóc, dạy dỗ, giáo dục con, điều kiện cho con vui chơi, giải trí, ... Do vậy, cần giao các con chung là Phùng Gia Huy và Phùng Đức Huy cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tr không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về quyền thăm nom con: Vì lợi ích của con anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Anh Kh, chị Tr có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

[2.4]: Về Tài sản chung, nợ chung: Chị Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5]: Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thu Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[2.6]: Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[3] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa về mâu thuẫn vợ chồng, tài sản chung, nợ chung là phù hợp nên được chấp nhận. Tuy nhiên, về phần con chung chưa phù hợp với thực tế cho nên không được chấp nhận .

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 53; 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thu Tr. Chị Nguyễn Thu Tr được ly hôn anh Phùng Văn Kh

2. Về con chung: Giao con chung là Phùng Đức Huy, sinh ngày 14/12/2008; Phùng Gia Huy, sinh ngày 22/12/2012 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đức Huy và cháu Gia Huy đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thu Tr không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

- Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Tr và anh Kh có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thu Tr phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ khấu vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004448 ngày 08/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn (chị Nguyễn Thu Tr) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị đơn (anh Phùng Văn Kh) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án ./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Lý

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND huyện Phú Lương;*
- *Chi cục THADS Phú Lương;*
- *UBND xã Tức Tranh;*
- *Lưu HSVA, VP, TP, TK.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Lý

